

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1062: Hai Chữ Đây Là Triệt Để Nhất. Tức Là Cái Lý Thật Không Khởi Niệm

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 092)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Hai chữ này là triệt để nhất. Tức là cái lý thật không khởi niệm (Thật vô tác niệm).】

Trong phần tiểu chú, thực ra chỉ là đưa ra một ví dụ, thế nhưng ý nghĩa của nó lại rất viên mãn; trong phần giải thích có nói, hai chữ này là triệt để nhất. Phải biết rằng, hết thảy các pháp thế gian và xuất thế gian đều là “thật vô” (thật sự không có). Quý vị muốn nói về thật tướng, nói về chân tướng, thì là Vô! Không có!. Tất cả mọi thứ mà quý vị nhìn thấy nó có, đều là huyễn tướng, là giả tướng. Sự việc này ở phần trước cũng đã giảng rất nhiều rồi. Lục căn của chúng ta ngày nay, huyễn tướng của cảnh giới lục trần mà chúng ta cảm nhận được, trên thực tế chỉ là tướng sinh diệt nối tiếp nhau (tương tục) của nghiệp nhân quả báo trong từng sát-na mà thôi; đích xác là “đương thể tức không” (ngay bản thể vốn là không), cho nên gọi là “thật vô”.

Trên Kinh Lăng Nghiêm có nói: “Đương xứ xuất sinh, đương xứ diệt tận” (sinh ra ngay tại chỗ đó, diệt hết ngay tại chỗ đó). Cái “đương xứ” (ngay tại chỗ đó) rốt cuộc là chiếm bao nhiêu không gian, bao nhiêu thời gian? Những người tâm ý thô thiển như chúng ta cũng không biết, cũng không hề chú ý đến, không hề đi truy cứu. Nếu như quý vị thật sự đi truy cứu một phen, nói cho chư vị biết, thời gian và không gian đều bằng không (Zero). Đây là cách nói của khoa học hiện đại, thời gian cùng với không gian đều bằng không, bằng không thì chính là “thật vô”. Nếu nói là một phần ngàn, một phần vạn, một phần một phần ức, hay một phần ức ức (*), thì nó không bằng không, như vậy là vẫn còn có, vậy thì không thể gọi là “thật vô”. “Thật vô” là bằng không, thời không đều bằng không.

Chân tướng sự thật này, các nhà khoa học hiện đại vẫn chưa phát hiện ra. Họ có thể phát hiện đến mức một phần mấy trăm triệu, họ có thể phát hiện ra điều này, đó quả thật là sự dao động (ba động) vô cùng vi tế. Thế nhưng họ vẫn chưa thể nhìn thấy được thời gian và không gian đều bằng không; trong Phật pháp nói cho chúng ta biết sự thật xác thực là như vậy. Thời không bằng không, chính là chữ “Tịch” (vắng lặng) mà phần trước đã giảng, “Tịch nhi thường chiếu, chiếu nhi thường tịch” (vắng lặng mà thường soi chiếu, soi chiếu mà thường vắng lặng), là đã đạt đến cảnh giới này rồi. Sự khởi tác dụng đó quả thật là rộng lớn vô biên, cho nên năng lực của các Ngài có thể trùm khắp hư không pháp giới, chính là vì đối với các Ngài, khái niệm thời gian và không gian đều bằng không. Cho nên, ý nghĩa của “thật vô” là vô cùng sâu thẳm, vô cùng rộng lớn.

Ở chỗ này đây là đưa ra một ví dụ: “Thật vô tác niệm” (Thật không khởi niệm). Chư Phật, Bồ-tát tuyệt đối không có cái ý niệm này, đây là điều chúng ta phải hiểu rõ. Chúng ta ngày nay muốn học Phật, chúng ta giảng kinh thuyết pháp, có cái ý niệm này hay không? Không được có cái ý niệm này. Quý vị có cái ý niệm này, thì quý vị liền có khổ!. “Tôi muốn đi đến nơi nào để hoằng pháp”, “Tôi muốn giảng kinh cho những ai” - sai rồi! Hoàn toàn không tương ứng với Phật pháp.

Giảng kinh thuyết pháp là duyên phận. Các đồng tu bên quý vị tìm tôi, vừa hay tôi cũng không có việc gì làm, “Được, vậy thì giảng thôi!”. Tất cả đều là tùy duyên, tôi không hề nói là nhất định phải đến chỗ này để giảng, phải khởi niệm muốn đến giảng, không hề có!. Cho nên chúng ta phải học tùy duyên chứ không phan duyên. Ở trên thế gian này, sống qua một ngày tính một ngày, không nghĩ đến ngày mai, như vậy mới tự tại!. Ngày mai còn chưa đến, nghĩ về nó để làm gì? Hôm nay chẳng phải đang rất an vui sao? Đừng nghĩ đến ngày mai, thì chẳng có chuyện gì phiền não cả.

Có đồng tu hỏi tôi: “Thưa pháp sư, Ngài còn có việc gì không?”. Không có việc gì cả! Bất cứ việc gì cũng không có!. “Ngài cần gì?”. Cái gì cũng không cần, chẳng có thứ gì để mong cầu cả. “Thật vô”, hãy nhớ kỹ! “Thật vô” là đúng rồi.

Chú thích:

(*):

Trong hệ thống số đếm của tiếng Hoa, chữ “ức” (億) tương đương với 100 triệu (100.000.000)

Một phần ức: Là một phần 100 triệu ($1/100.000.000$).

Một phần ức ức: Là 1 ức nhân với 1 ức ($100.000.000 \times 100.000.000$), tức là một phần 10 triệu tỷ ($1/10.000.000.000.000.000$).